

# MYANMAR TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA TRUNG QUỐC VỚI CÁC NƯỚC LÁNG GIỀNG NHỮNG NĂM ĐẦU THẾ KỶ XXI

NGUYỄN TUẤN BÌNH\*  
HOÀNG THỊ MINH HOA\*\*

**Tóm tắt:** Từ sau Chiến tranh Lạnh đến đầu thế kỷ XXI, chính sách đối ngoại của Trung Quốc được giới lãnh đạo nước này định hướng theo ba nội dung chủ yếu: đa dạng hóa các mối quan hệ ngoại giao, giữ vai trò tích cực hơn trong cộng đồng quốc tế và duy trì quan hệ láng giềng tốt đẹp với các nước xung quanh. Trong đó, nước láng giềng Myanmar ngày càng đóng vai trò chiến lược quan trọng trong chính sách ngoại giao của Trung Quốc. Do vậy, Trung Quốc luôn quan tâm đến vị trí địa chiến lược của Myanmar và điều chỉnh chính sách đối ngoại với nước láng giềng này nhằm gia tăng ảnh hưởng về chính trị, kinh tế và an ninh quân sự. Bài viết tập trung phân tích tầm quan trọng của Myanmar trong chính sách “ngoại giao láng giềng” của Trung Quốc và đưa ra một số nhận xét, đánh giá về việc triển khai chính sách của Trung Quốc với nước này trong những năm đầu thế kỷ XXI.

**Từ khóa:** Myanmar, Trung Quốc, Ngoại giao láng giềng

### 1. Myanmar trong chính sách “ngoại giao láng giềng” của Trung Quốc

Ngày từ sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, Trung Quốc đã điều chỉnh chính sách ngoại giao với các cường quốc và cải thiện quan hệ với các nước láng giềng xung quanh. Mối quan tâm hàng đầu của Trung Quốc lúc này là duy trì và củng cố môi trường quốc tế thuận lợi để hậu thuẫn cho chính sách cải cách, mở cửa và “bốn hiện đại hóa”<sup>1</sup> đất nước. Do đó, chiến lược ngoại giao của Trung Quốc được hình thành từ bốn trục

chính: ngoại giao láng giềng, ngoại giao nước lớn, ngoại giao khu vực và ngoại giao đa phương. Để thích ứng với tình hình quốc tế mới, từ những năm đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc đã triển khai chiến lược theo các hướng: Bắc hợp, Tây tiến, hòa nhập phía Nam, ổn định phía Đông, nhằm tạo ra môi trường an ninh ổn định xung quanh đất nước.

Trong chính sách với các nước láng giềng, nhằm góp phần giúp công cuộc cải cách mở cửa, hiện đại hóa đất nước diễn tiến thuận lợi và tăng cường sự hiểu biết, tin tưởng của các nước xung quanh đối với Trung Quốc, góp phần vào sự duy trì và phát triển các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, quốc phòng, và khoa học công nghệ nhằm biến Trung Quốc trở thành một cường quốc hiện đại.

\* TS., Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

\*\* PGS, TS., Trường Đại học Duy Tân, Đà Nẵng

<sup>1</sup> Bốn hiện đại hóa là những mục tiêu mà Trung Quốc theo đuổi trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, quốc phòng, và khoa học công nghệ nhằm biến Trung Quốc trở thành một cường quốc hiện đại.

làm bạn với láng giềng” và đặc biệt nêu lên tư tưởng “làng giềng hòa thuận, làng giềng bình yên, làng giềng giàu có”<sup>2</sup> (mục lân, an lân, phú lân). Phương châm của Trung Quốc là “cùng phát triển, cùng phồn vinh” và “hợp tác cùng thắng” trong các mối quan hệ kinh tế. Trung Quốc cũng tăng cường giải quyết tranh chấp với các nước láng giềng, kể cả về biên giới, lãnh thổ. Ngoài ra, Trung Quốc còn mở rộng phát triển quan hệ sang các lĩnh vực khác như quân sự và an ninh, đặc biệt coi trọng sử dụng “sức mạnh mềm” Trung Quốc đã chủ động nêu sáng kiến và thúc đẩy các khuôn khổ hợp tác với ASEAN, đặc biệt là các sáng kiến “một trục, hai cánh”<sup>3</sup>. Trong đó, Myanmar là một địa điểm có tầm quan trọng chiến lược của Trung Quốc tại khu vực Đông Nam Á và Châu Á - Thái Bình Dương. Từ đầu thế kỷ XXI đến nay, Myanmar ngày càng chiếm vị trí quan trọng trong chính sách ngoại giao của Trung Quốc với các nước láng giềng, cụ thể:

*Thứ nhất, với vị trí địa lý chiến lược trọng yếu, Myanmar là “chìa khóa” để Trung Quốc tiếp cận Ấn Độ Dương*

Myanmar nằm ở khu vực Đông Nam Á lục địa với diện tích 676.578 km<sup>2</sup> và dân số

khoảng 55.622.506 người<sup>4</sup> (tính đến tháng 7/2018), có chung đường biên giới với 5 quốc gia: Trung Quốc (2.185 km), Bangladesh (193 km), Ấn Độ (1463 km), Lào (235 km) và Thái Lan (1.800 km). Trong đó, Ấn Độ chi phối khu vực biên giới phía Tây của Myanmar còn Trung Quốc ảnh hưởng tới khu vực phía Đông Bắc của nước này. Thái Lan tiếp giáp toàn bộ khu vực phía Đông trừ rẻo nhỏ tiếp giáp với Lào. Với vị trí như vậy, Myanmar đã trở thành cầu nối chiến lược giữa Nam và Đông Nam Châu Á, nằm giữa ngã ba Đông Bắc Á, Đông Nam Á và Nam Á. Với vị trí “ngã tư của Châu Á”, Myanmar có tầm quan trọng chiến lược ở Châu Á và trở thành mối quan tâm của nhiều quốc gia trên thế giới. Vị trí địa - chiến lược của Myanmar càng được nâng cao khi quốc gia này tiến hành cải cách chính trị và kinh tế từ đầu thế kỷ XXI. Myanmar đã và đang trở thành địa bàn cạnh tranh ảnh hưởng của các nước lớn, trong đó phải kể đến Mỹ, Ấn Độ và Trung Quốc.

Đối với các nhà hoạch định chính sách của Trung Quốc thì Myanmar ngày càng có giá trị chiến lược trọng yếu. Myanmar được xem là “cầu nối” trên bộ để hàng hóa Trung Quốc xâm nhập vào khu vực Đông Nam Á và sang Ấn Độ Dương, là con đường tơ lụa mới trong mục tiêu chiến lược “hai đại dương” của Trung Quốc. Do có đường bờ biển dài nằm trên tuyến hàng hải thương mại của Ấn Độ Dương nên Myanmar là nước láng giềng duy nhất có thể giúp Trung Quốc tiếp cận đại dương này từ phía đông, cụ thể là vịnh Bengal và biển Andaman<sup>5</sup>. Điều này

<sup>2</sup> Feng, Han (2006). “Chính sách “Làng giềng hòa thuận, làng giềng bình yên, làng giềng giàu có” của Trung Quốc”, Hồng Yên (dịch). *Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội*, số 7 (283), tr. 46.

<sup>3</sup> Tháng 7/2006 tại Diễn đàn Hợp tác kinh tế Vịnh Bắc Bộ mở rộng (VBBMR) lần thứ nhất tổ chức tại thành phố Nam Ninh (Trung Quốc), ông Lưu Kỳ Bào, lúc đó là Bí thư Đảng Khu tự trị dân tộc Choang (Quảng Tây) lần đầu tiên đưa ra sáng kiến “một trục hai cánh”. “Một trục” là Hành lang kinh tế Nam Ninh - Singapore; “hai cánh” là Hợp tác tiểu vùng Mekong mở rộng và Hợp tác kinh tế VBBMR. Theo đó, Trung Quốc chủ trương hình thành hai mạng hợp tác lớn trong khu vực là hợp tác kinh tế trên biển (Hợp tác kinh tế xuyên Vịnh Bắc Bộ) và hợp tác kinh tế trên bộ (Hợp tác tiểu vùng Mekong mở rộng và Hành lang kinh tế Nam Ninh - Singapore) nhằm thúc đẩy hợp tác toàn diện Trung Quốc - ASEAN.

<sup>4</sup> The World Factbook. “Burma”, *The CIA Web Site*, July 10, 2019. <https://www.cia.gov/library/publications/the-world-factbook/geos/bm.html>.

<sup>5</sup> Myoe, Maung Aung (2015). “Myanmar’s China Policy since 2011: Determinants and Directions”, *Journal of*

sẽ giúp Trung Quốc kiểm chế Ấn Độ, một trong những đối thủ truyền thống ở Châu Á, mang lại một "hành lang thứ hai" cách xa Biển Đông, nơi liên tục bị tranh chấp bởi các quốc gia khác trong khu vực như Nhật Bản, ASEAN và Mỹ. Việc tiếp cận Ấn Độ Dương qua Myanmar cũng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Trung Quốc thiết lập một tuyến đường thương mại xuyên Á bằng cách đi vòng qua eo biển Malacca đang bị tắc nghẽn và đông đúc để tiết kiệm thời gian cũng như chi phí. Vì vậy, Trung Quốc hiện đang cố gắng thuyết phục Chính phủ Myanmar công nhận khu vực xung quanh thành phố cảng Kyaukphyu thành đặc khu kinh tế (SEZ)<sup>6</sup>. Điều này nằm trong chiến lược khai thác dầu khí từ đảo Made qua bang Rakhine và trực tiếp đến Côn Minh của Trung Quốc từ tháng 5/2017 và cũng là một phần của sáng kiến "Vành đai, Con đường". Dựa trên những cơ sở lợi ích chiến lược và kinh tế, Trung Quốc cũng ra sức triển khai và thúc đẩy việc xây dựng tuyến hành lang vận tải Trung Quốc - Myanmar, tạo đà cho nước này thực hiện chiến lược "hai đại dương"<sup>7</sup>, tiếp cận với Ấn Độ Dương và cả Thái Bình Dương.

Ngoài ra, Trung Quốc còn xem Myanmar như là một "chìa khóa" quan trọng nhất để nước này đảm bảo an ninh và hợp tác thương mại cho tỉnh Vân Nam. Đây là mối quan tâm chiến lược thứ hai của Trung Quốc tại nước

làng giềng này. Trung Quốc đã lên kế hoạch xây dựng hai tuyến đường kết nối Vân Nam với Myanmar: tuyến đường bộ hoặc đường sắt từ Ruili (một thị trấn biên giới ở Vân Nam) đến Kyaukphyu của bang Rakhine, Myanmar; tuyến đường thủy nối cảng Bhamo ở bang Kachin đến các cảng Yangon và Thilawa. Ngày 27/4/2011, Tập đoàn Kỹ thuật Đường sắt Trung Quốc và Bộ Giao thông vận tải Myanmar đã ký một bản ghi nhớ về việc xây dựng tuyến đường sắt từ thị trấn biên giới Muse (Myanmar) đến thành phố cảng Kyaukpyu<sup>8</sup>.

*Thứ hai, Myanmar có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú và sở hữu trữ lượng dầu khí khổng lồ*

Myanmar hiện là một trong những thị trường hiếm hoi còn lại hầu như chưa được khai thác với nguồn tài nguyên được đánh giá có thể sánh ngang với các quốc gia giàu tài nguyên của Châu Á. Đặc biệt, Myanmar là quốc gia giàu có về dầu mỏ và có trữ lượng khí đốt tự nhiên lớn nhất khu vực Đông Nam Á. Theo ước tính, Myanmar có trữ lượng dầu mỏ "khoảng 600 triệu thùng và dự trữ khí đốt tổng cộng là 88 nghìn tỷ feet khối"<sup>9</sup> - chỉ ít hơn so với Indonesia. Mới đây, Myanmar còn tìm thấy trữ lượng ở ba khu vực ở vịnh Bengal - Mya, Shwe và Shwe Phyu (hay còn gọi là dự án Shwe) với ước tính là 5,7-10 nghìn tỷ feet khối<sup>10</sup>. Theo đánh giá của Liên Hợp Quốc, Myanmar đứng thứ 10 thế giới về trữ lượng

*Current Southeast Asian Affairs*, Vol. 34, No. 2, GIGA German Institute of Global and Area Studies, Institute of Asian Studies and Hamburg University Press, Germany, p. 26-27.

<sup>6</sup> Ganesan, Narayanan (2018), "Bilateral Issues in Myanmar's Policy towards China", *Occasional Paper Series*, No. 38, Southeast Asian Studies, University of Freiburg, Germany, p. 7.

<sup>7</sup> Fan, Hongwei (2011), "China's "Look South": China - Myanmar Transport Corridor", *Ritsumeikan International Affairs*, Vol. 10, Kyoto, Japan, p. 45.

<sup>8</sup> Kudo, Toshihiro (2012). "China's Policy toward Myanmar: Challenges and Prospects", *The IDE-JETRO Web Site*, October, 2012, [https://www.ide.go.jp/English/Research/Region/Asia/201209\\_kudo.html](https://www.ide.go.jp/English/Research/Region/Asia/201209_kudo.html).

<sup>9</sup> tcf là đơn vị đo khí đốt, tính bằng 1 triệu triệu feet khối

<sup>10</sup> Sinha, Tuli (2009). "China Myanmar Energy Engagements: Challenges and Opportunities for India", *IPCIS Issue Brief*, No 134, Institute of Peace and Conflict Studies, New Delhi, India, p. 2.

dầu khí với 3,2 tỷ thùng dầu và 2.460 tỷ m<sup>3</sup> khí tự nhiên. Trong những năm đầu thế kỷ XXI, việc xuất khẩu khí đốt của Myanmar hàng năm mang về hơn 3 tỷ USD cho quốc gia này<sup>11</sup>. Với nguồn tài nguyên giàu có như vậy, Myanmar trở thành “mảnh đất vàng” cho các nước lớn trên thế giới đẩy mạnh đầu tư, khai thác năng lượng và nước láng giềng Trung Quốc là một trong những đối tác có nhiều ưu thế thuận lợi nhất.

*Thứ ba, đảm bảo an ninh và hợp tác thương mại ở khu vực biên giới Trung Quốc-Myanmar*

Do Trung Quốc và Myanmar có đường biên giới liền kề dài khoảng 2.129 km nên lợi ích chiến lược thứ ba là đảm bảo các tuyến đường thương mại biên giới và an ninh khu vực biên giới hai nước. Trong những năm qua, vấn đề đảm bảo an ninh dọc biên giới và giải quyết vấn đề nổi dậy sắc tộc là một trong những nội dung hợp tác quan trọng mà hai nước luôn hướng tới nhằm đạt được thỏa thuận song phương cùng có lợi, thúc đẩy nhu cầu phát triển toàn diện của hai nước.

Với vị trí nằm trong “tứ giác vàng” cùng với miền Đông Bắc Thái Lan, Bắc Lào và Đông Myanmar, tỉnh Vân Nam của Trung Quốc có nhiều điều kiện mở rộng quan hệ buôn bán ra bên ngoài và Myanmar là đối tác thương mại lớn nhất của tỉnh. Với khẩu hiệu “nhìn ra thế giới, tiến về phương Nam” cùng với chiến lược “đi ra bên ngoài”, Trung Quốc đang đẩy nhanh tiến độ “đại khai phá miền Tây”. Thông qua mối quan hệ kinh tế - xã hội giữa địa phận tỉnh Vân Nam với các nước Đông Nam Á và thông qua Myanmar -

nơi có vị trí địa chiến lược quan trọng Trung Quốc xem như là trọng điểm tiền đồn trong việc tiến về phía Nam nhằm phát triển kinh tế Trung Quốc ra bên ngoài. Thương mại biên giới với Myanmar chiếm khoảng 30% tổng giá trị thương mại của tỉnh Vân Nam và khoảng 50% khối lượng vận chuyển. Có thể nói, Trung Quốc rất quan tâm đến việc phát triển thương mại biên giới giữa tỉnh Vân Nam với Myanmar và giá trị thương mại biên giới Trung Quốc - Myanmar cũng được chính quyền Myanmar xem là “huyết mạch” của nền kinh tế nước này. Với ba lợi ích chiến lược như trên, Myanmar đóng vai trò quan trọng trong quá trình triển khai chính sách đối ngoại với các nước láng giềng của Trung Quốc từ sau Chiến tranh lạnh.

## **2. Những nội dung chủ yếu trong chính sách “ngoại giao láng giềng” của Trung Quốc với Myanmar trong những năm đầu thế kỷ XXI**

Mối quan hệ Trung Quốc - Myanmar được hình thành ngay từ sau khi Trung Quốc mới giành được độc lập<sup>12</sup>. Suốt một thời gian dài, chính quyền Bắc Kinh luôn nỗ lực thiết lập mối quan hệ chính trị, quân sự và kinh tế chặt chẽ với Myanmar. Sau sự kiện “8888”<sup>13</sup>, Trung Quốc đã trở thành một đồng

<sup>12</sup> Trung Quốc và Myanmar chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao vào ngày 8/6/1950.

<sup>13</sup> Ngày 8/8/1988, hàng ngàn sinh viên và nhân dân ở thủ đô Rangoon và các thành phố lớn đã xuống đường biểu tình phản đối chính phủ tham nhũng, bóp nghẹt dân chủ, bắt lực trong quản lý kinh tế và phát triển đất nước (lịch sử Myanmar gọi là sự kiện “8888”). Tuy nhiên, cuộc biểu tình đã bị chính phủ quân sự đàn áp đẫm máu. Điều này khiến cho hàng ngàn sinh viên và người dân vô tội Myanmar bị thiệt mạng. Sự kiện “8888” đã tạo ra một làn sóng phản đối trên khắp thế giới và cũng là nguyên nhân chủ yếu khiến Liên Hợp Quốc, Mỹ và các nước phương Tây thực hiện chính sách bao vây cấm vận, trừng phạt kinh tế đối với Myanmar. Trong bối cảnh đó, Trung Quốc không những không phản đối mà còn ủng hộ, tài trợ cho chính quyền quân sự Myanmar.

<sup>11</sup> Trần Khánh (2012). “Canh tranh chiến lược của Trung Quốc, Mỹ và Ấn Độ ở Myanmar: Thực trạng và triển vọng”, *Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế*, số 4, tr. 132.

minh thân thiết và là quốc gia có tiếng nói quan trọng đối với Myanmar. Bước sang đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc càng quan tâm hơn đến nước láng giềng Myanmar nhằm mở rộng phạm vi ảnh hưởng tại nước này, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển chiến lược “hướng Nam”. Chính sách đối ngoại của Trung Quốc với Myanmar từ sau Chiến tranh Lạnh được thực hiện trên các nội dung chủ yếu: chính trị - ngoại giao, kinh tế và an ninh - quân sự.

Về chính trị - ngoại giao, hai nước Trung Quốc và Myanmar hướng đến nhau như một sự đảm bảo cần thiết cho phát triển bền vững. Chính sách của Trung Quốc đối với nước láng giềng Myanmar thể hiện các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, thăm viếng cấp tao song phương, đa phương; các cuộc hội đàm trao đổi của các đoàn ngoại giao... Sự kiện Ủy viên Thường vụ Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc Tiền Kỳ Tham đến thăm Myanmar (tháng 2/1993) đã mở ra cơ hội mới cho sự phát triển quan hệ hai nước, bởi trước đó mối quan hệ hai nước bị rạn nứt, chính sách của Trung Quốc không đạt được những kết quả như định hướng. Trong các chuyến thăm cấp cao, giới lãnh đạo Trung Quốc đều khẳng định “tăng cường quan hệ Trung Quốc - Myanmar là một phần quan trọng của ngoại giao Trung Quốc liên quan đến các khu vực xung quanh”, “phát triển mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước là một thành phần quan trọng trong chính sách đối ngoại của Trung Quốc, và nguyên tắc được thiết lập này sẽ không thay đổi”<sup>14</sup>

Bước sang đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc càng tăng cường ảnh hưởng ở Myanmar thông qua việc liên tiếp lên tiếng bảo vệ chính quyền quân sự, chống lại các chỉ trích và các lệnh trừng phạt của cộng đồng quốc tế. Năm 2003, Trung Quốc tuyên bố việc Myanmar bắt giữ bà Aung San Suu Kyi là vấn đề nội bộ của nước này và Bắc Kinh phản đối việc các nước khác gia tăng áp lực đối với chính quyền quân sự, cho rằng Myanmar hoàn toàn có thể giải quyết được vấn đề này. Ngoài ra, Trung Quốc cũng thúc đẩy các hoạt động ủng hộ chính trị với Myanmar. Chẳng hạn, ngày 15/9/2006, tại Liên Hợp Quốc, Trung Quốc phản đối việc đưa vấn đề Myanmar vào chương trình nghị sự của Hội đồng Bảo an hay đầu năm 2007, Trung Quốc lên tiếng bảo vệ chính quyền nước này tại diễn đàn Liên Hợp Quốc. Ngày 12/01/2007, Mỹ và Anh đã đệ trình một dự thảo nghị quyết về những vấn đề nội bộ của Myanmar lên Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc. Nội dung bản dự thảo lên án những vi phạm nhân quyền của chính phủ quân sự Myanmar, kêu gọi chính phủ nước này trả tự do cho các tù nhân chính trị, bao gồm nhà lãnh đạo dân chủ Aung San Suu Kyi và tham gia cuộc đối thoại chính trị nhằm thúc đẩy quá trình dân chủ hóa. Để ủng hộ chính phủ Myanmar, Trung Quốc đã sử dụng quyền phủ quyết của mình về dự thảo nghị quyết này<sup>15</sup>. Ông Wang Guangya, Đại sứ Trung Quốc tại Liên Hợp Quốc tuyên bố: “Tình hình trong nước hiện nay ở Myanmar không gây ra mối đe dọa đối với hòa bình và an ninh quốc tế hoặc khu vực”, và nhấn mạnh

<sup>14</sup> Nguyễn Khánh Nguyên Sơn (2016), *Chính sách của Trung Quốc đối với Myanmar từ sau Chiến tranh lạnh đến 2015*, Luận án Tiến sĩ ngành Quan hệ quốc tế, Học viện Ngoại giao, Hà Nội, tr. 60

<sup>15</sup> Hong. Zhao (2008), “China and India's Competitive Relations with Myanmar”, *ICS Working Paper*, No. 2008-7, Institute of China Studies, University of Malaya, Kuala Lumpur, Malaysia, p. 1

“những vấn đề tương tự này cũng tồn tại ở nhiều quốc gia khác”<sup>16</sup>.

Vào tháng 6/2007, Trung Quốc đã tổ chức cuộc gặp gỡ đầu tiên (kể từ năm 2003) giữa các quan chức của Mỹ và Myanmar tại Bắc Kinh về vấn đề thả lãnh tụ phe đối lập, bà Aung San Suu Kyi. Tại cuộc hội đàm với Ngoại trưởng Myanmar U Nyan Win, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Trung Quốc Đường Gia Triển khẳng định: “Trung Quốc rất hy vọng Myanmar sẽ thúc đẩy tiến trình dân chủ để hòa hợp dân tộc”<sup>17</sup>. Những tuyên bố trên cho thấy, Trung Quốc luôn coi trọng sự ổn định của Myanmar và bảo vệ nước này tại Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc. Mặt khác, Trung Quốc luôn xem các diễn biến tại Myanmar là vấn đề nội bộ của một chính phủ và một quốc gia có chủ quyền. Đây là biện pháp ngoại giao khôn ngoan hữu hiệu giúp Trung Quốc dần dần gây sức ép với Myanmar.

Chính sách của Trung Quốc đối với Myanmar còn được thể hiện rõ qua sự kiện “Cách mạng cà sa” năm 2007 xảy ra tại nước láng giềng này. Ngày 09/9/2007, Liên minh Các nhà sư toàn Miến Điện đã đưa ra một bản tuyên bố yêu cầu chính quyền giảm giá cả hàng hóa và giá nguyên liệu, phóng thích tất cả tù nhân chính trị, bao gồm cả bà Aung San Suu Kyi và đối thoại với các lực lượng dân chủ nhằm hòa giải dân tộc và hóa giải những đau khổ của nhân dân. Bản tuyên bố cũng đưa ra thời hạn đến ngày 17/9 để chính quyền Myanmar thực hiện những yêu cầu nêu trên nếu không muốn đối mặt với một cuộc tẩy chay tôn giáo. Sau thời hạn trên, từ

ngày 18/9 đến ngày 24/9/2007, nhiều cuộc biểu tình đã nổ ra rầm rộ ở Yangon với sự tham gia của khoảng 100.000 người dưới sự dẫn đầu của hàng nghìn nhà sư<sup>18</sup>. Chính quyền quân sự nước này đã đàn áp đẫm máu các cuộc biểu tình, bắt bớ và giam cầm hàng nghìn người, trong đó có nhiều nhà sư, gây nên cuộc khủng hoảng chính trị nghiêm trọng ở Myanmar.

Sự kiện “Cách mạng cà sa” năm 2007 đã làm dấy lên làn sóng phản đối trên thế giới, trước hết là từ các nước phương Tây và đặt ra một thách thức mới cho Trung Quốc trong chính sách ngoại giao với Myanmar. Sự kiện tháng 8/2007 ở Myanmar đã được đưa ra thảo luận hai lần tại Liên Hợp Quốc. Thế giới kêu gọi và mong muốn những quốc gia láng giềng của Myanmar, chủ yếu là các nước ASEAN, Trung Quốc và Ấn Độ... cần thể hiện vai trò trong việc lên án chính quyền quân sự và ủng hộ cuộc đấu tranh dân chủ ở Myanmar. Trong khi Mỹ và các nước phương Tây đang ra sức phản đối chính quyền quân sự Myanmar thì Trung Quốc đã không lên án Myanmar cũng như từ chối hợp tác với cộng đồng quốc tế nhằm áp đặt lệnh cấm vận mới đối với quốc gia Đông Nam Á này. Trái qua nhiều thăng trầm, Trung Quốc và Myanmar đã không ngừng củng cố, thắt chặt và nâng cấp quan hệ hai nước lên tầm quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện (tháng 5/2011) sau chuyến thăm Trung Quốc của Tổng thống Thein Sein<sup>19</sup>.

<sup>16</sup> Womack, Brantly (2010). *China Among Unequals: Asymmetric Foreign Relations at Asia*. World Scientific Publishing Co. Pte. Ltd., Singapore, p. 244.

<sup>17</sup> Womack, Brantly (2010). *Ibid.*, p. 244

<sup>18</sup> Horsey, Richard (2008). “The Dramatic Events of 2007 in Myanmar. Domestic and International Implications”, in *Dictatorship, Disorder and Decline in Myanmar*, edited by Monique Skidmore, Trevor Wilson, ANU E Press, The Australian National University, Australia, p. 18-19

<sup>19</sup> Chenyang, Li (2012), “China Myanmar Comprehensive Strategic Cooperative Partnership: A

Về kinh tế, trong một thời gian dài trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, Trung Quốc đã có những lợi ích kinh tế ở Myanmar và là một trong những nhà tiêu thụ lớn các nguyên liệu của Myanmar. Thị trường nội địa của Myanmar cũng tràn ngập các loại hàng hóa của Trung Quốc. Để tạo điều kiện phát triển quan hệ kinh tế, Trung Quốc đã đầu tư vào các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải... Ngay từ nửa sau thập niên 1990, Trung Quốc công bố kế hoạch nối liền các vùng đất nằm sâu trong nội địa của mình với vùng bờ biển Ấn Độ Dương thông qua các đề án xây dựng 5 vùng kinh tế đặc biệt (SEZ) và 14 thành phố hải cảng được xây dựng dọc các bờ biển. Trên cơ sở dự án phát triển tiểu vùng sông Mekong mở rộng (GMS), Trung Quốc đã thành công trong việc đưa các tỉnh Quảng Tây, Vân Nam vào GMS để tạo thành một khu vực kinh tế lớn hơn, rộng 2,6 triệu km<sup>2</sup> với 326 triệu dân. Trong chiến lược "hướng Nam" của Trung Quốc được đẩy mạnh vào những năm đầu thế kỷ XXI, Myanmar là vùng đất lý tưởng mà chính quyền Bắc Kinh nhắm tới với nguồn tài nguyên thiên nhiên giàu có. Với chiến lược "một trục, hai cánh", Trung Quốc đang xây dựng tuyến đường cao tốc từ Vân Nam đến Myitkyina (thủ phủ bang Kachin, Myanmar) và tuyến đường sắt cao tốc từ Lasa, Tây Tạng đến Muse (thuộc bang Shan, Myanmar) và từ Muse ra tới biển Bengal. Hai tuyến đường giao thông này sẽ giúp Trung Quốc thúc đẩy xuất khẩu hàng tiêu dùng sang Myanmar và nhập khẩu các loại nguyên liệu từ Myanmar.

Với những chính sách kinh tế như vậy, Trung Quốc đã trở thành nhà cung cấp chính các sản phẩm hàng tiêu dùng, trang thiết bị và vốn cho Myanmar. Chỉ chưa đầy 20 năm (1989-2005), Trung Quốc đã được hưởng lợi thặng dư thương mại tích lũy với Myanmar là 6.438,86 triệu USD<sup>20</sup>. Từ năm 2005 đến năm 2010, Trung Quốc đã lần lượt vượt qua Singapore và Thái Lan để trở thành đối tác thương mại số một của Myanmar với tổng kim ngạch thương mại đạt 4,4 tỷ USD<sup>21</sup>. Điều này càng củng cố vị thế Trung Quốc với tư cách là đối tác thương mại lớn nhất của Myanmar.

Về an ninh - quân sự, với vị trí địa chính trị chiến lược quan trọng của Myanmar, ngay sau Chiến tranh Lạnh kết thúc, Trung Quốc đã chú trọng hợp tác an ninh và hỗ trợ quân sự cho nước láng giềng Myanmar. Từ cuối thế kỷ XX đến những năm đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc càng gia tăng ảnh hưởng mạnh mẽ đối với các khu vực trọng yếu của Myanmar. Năm 2003, Trung Quốc hỗ trợ Myanmar xây dựng một bến tàu dài 85 m đối với các cơ sở hải quân trên quần đảo Coco, nằm cách đảo Nicobar của Ấn Độ 18 km và thiết lập hệ thống trinh sát, thông tin điện tử hiện đại trên đảo. Ngoài ra, Trung Quốc còn xây dựng một cảng nước sâu ở Kyaukpyu thuộc bang Rakhine, Myanmar. Kyaukpyu có một vị trí chiến lược nằm trên tuyến đường kết nối thành phố Côn Minh (thủ phủ tỉnh Vân Nam, Trung Quốc) với Sittwe của Myanmar. Trung Quốc cũng đã thành lập các trạm quan sát tình hình tại

Regional Threat", *Journal of Current Southeast Asian Affairs*, Vol. 31, No. 1. GIGA German Institute of Global and Area Studies, Institute of Asian Studies and Hamburg University Press, Germany, p. 58.

<sup>20</sup> Myoe, Maung Aung (2007), "Sino Myanmar Economic Relations since 1988", *ARI Working Paper*, No. 86, Asia Research Institute, Singapore, p. 5

<sup>21</sup> Chu Công Phùng (chủ biên, 2011), *Myanmar - Lịch sử và hiện tại*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 184

Sittwe và đảo Zadetkyi Kyun (nằm ngoài khơi mũi cực nam của Myanmar), cho phép nước này giám sát việc lưu thông tại eo biển Malacca<sup>22</sup>

Bên cạnh việc trở thành đối tác cung cấp vũ khí lớn nhất của Myanmar, Trung Quốc đã xây dựng hành lang từ Côn Minh tới khu vực bờ biển phía Tây Myanmar, đối diện với vịnh đại Ấn Độ Dương. Ngoài ra, Trung Quốc cũng đã hỗ trợ Myanmar trong việc phát triển các căn cứ hải quân tại Sittwe, Hianggyi, Kyaukpyu, Mergui và Zadetkyi Kyun bằng cách xây dựng các cơ sở tiếp nhiên liệu và các trạm radar cho các tàu ngầm Trung Quốc hoạt động trên vịnh Bengal<sup>23</sup>. Những động thái của Trung Quốc ở vùng vịnh Bengal và biển Andaman là bước đi đầu tiên nhằm đảm bảo những lợi ích cao nhất cho Trung Quốc trên biển Ấn Độ Dương. Các cơ sở này được sử dụng nhằm thu thập tin tức tình báo về những hoạt động của hải quân Ấn Độ và là căn cứ tiền tiêu cho các hoạt động của hải quân Trung Quốc tại biển Ấn Độ Dương. Trong bối cảnh những nỗ lực mở rộng lực lượng hải quân của Ấn Độ đang bị bế tắc, sự hiện diện ngày càng tăng của hải quân Trung Quốc tại khu vực nói trên đã gây nên hậu quả chiến lược to lớn đối với Ấn Độ, vì những lợi thế về địa lí truyền thống của Ấn Độ ngày càng có nguy cơ bị đe dọa trước khả năng xâm nhập ngày càng sâu vào Myanmar của Trung Quốc.

Kể từ đầu thế kỷ XXI, Trung Quốc đã can dự một cách mạnh mẽ vào Myanmar và âm thầm làm suy giảm ảnh hưởng của Ấn Độ thông qua việc thực thi chiến lược “Chuỗi ngọc trai”<sup>24</sup> bằng cách xây dựng một loạt cảng biển ở các nước ven Ấn Độ Dương và Đông Nam Á, trong đó Kyaukphyu và Yangon là hai “hạt ngọc” trong “chuỗi ngọc trai” đó. Để thực hiện chiến lược này, Trung Quốc đã đồng thời cải thiện quan hệ với hầu hết các nước láng giềng của Ấn Độ bao gồm Pakistan, Nepal, Bangladesh và Sri Lanka. Trong bối cảnh đó, Myanmar là nơi mà Trung Quốc có thể sử dụng làm bàn đạp cho tham vọng mở rộng phạm vi ảnh hưởng của mình xuống khu vực Đông Nam Á và Nam Á<sup>25</sup>. Ngoài ra, Trung Quốc còn đào tạo nhiều sĩ quan Myanmar tại các trường quân sự ở nước này. Trong những năm 2002-2004, Trung Quốc bắt đầu huấn luyện các sĩ quan hải quân Myanmar và hai bên tổ chức các cuộc diễn tập chung dọc bờ biển phía Nam Myanmar. Mục tiêu của Trung Quốc ở khu vực này là kiểm chế sự phát triển của Ấn Độ và trong tương lai sẽ thống trị Ấn Độ Dương.

### 3. Một số nhận xét

*Thứ nhất*, bước sang những năm đầu thế kỷ XXI, chính sách đối ngoại của Trung Quốc nói chung và đối với Myanmar nói riêng về cơ bản vẫn được xác lập trên nền

<sup>22</sup> Hong, Zhao (2008), “China and India’s Competitive Relations with Myanmar”, *JCS Working Paper*, No. 2008-7, Institute of China Studies, University of Malaya, Kuala Lumpur, Malaysia, p. 6.

<sup>23</sup> Singh, Yogendra (2007), “India’s Myanmar Policy: A Dilemma Between Realism and Idealism”, *IPCS Special Report No. 37*, Institute of Peace and Conflict Studies, New Delhi, India, p. 3.

<sup>24</sup> “Chuỗi ngọc trai” (String of Pearls) là một thuật ngữ được các nhà phân tích Mỹ dùng để mô tả các tuyến giao thông hàng hải của Trung Quốc kéo dài đến Sudan, đi qua eo biển chiến lược Mandab, eo biển Malacca, eo biển Hormuz và eo biển Lombok. Trung Quốc muốn đặt nhiều căn cứ quân sự, cụ thể là căn cứ hải quân, tại nhiều nước khác nhau được xem là “Ngọc Trai” nằm trong “Chuỗi” trải dài từ phía nam Trung Quốc sang Ấn Độ Dương.

<sup>25</sup> Gupta, Ranjit (2013), “China, Myanmar and India: A Strategic Perspective”, *Indian Foreign Affairs Journal*, Vol. 8, No. 1, New Delhi, India, p. 82.



tăng những nhân tố chủ yếu về những tham vọng truyền thống trong việc mở rộng ảnh hưởng và nâng cao vị thế nước lớn của Trung Quốc. Cùng với xu thế hòa bình, ổn định và phát triển, Trung Quốc đã thúc đẩy mạnh mẽ chính sách “ngoại giao láng giềng” nhằm phá vỡ rào cản với các nước xung quanh vốn có nhiều căng thẳng và thù địch với Trung Quốc trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, đồng thời giúp nước này tăng cường hợp tác, thúc đẩy hợp tác kinh tế cả bề rộng lẫn chiều sâu với các nước trên thế giới. Với vị trí địa chiến lược “ngã tư châu Á”, Myanmar trở thành một nhân tố quan trọng, là một phần của chính sách “ngoại giao láng giềng” của Trung Quốc. Trong bối cảnh các nước lớn (Mỹ, Ấn Độ, Nhật Bản...) đều mong muốn cải thiện quan hệ và gia tăng ảnh hưởng với Myanmar thì Trung Quốc không thể khoanh tay ngồi nhìn và tự đánh mất những lợi ích tại nước này. Đối với Myanmar, việc duy trì mối quan hệ tốt đẹp với Trung Quốc cũng giúp nước này thoát khỏi tình trạng bị cô lập, bao vây cấm vận của Mỹ và phương Tây, thực hiện hòa giải dân tộc, thúc đẩy nhu cầu phát triển toàn diện, phù hợp với lợi ích căn bản của Myanmar. Quan hệ Trung Quốc - Myanmar là mối quan hệ điển hình giữa một nước lớn đang trỗi dậy với một nước láng giềng nhỏ đang phát triển trong quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh Lạnh. Với những tính toán lợi ích khác nhau, cả Trung Quốc và Myanmar đều đề cao mối quan hệ song phương, cũng như đặt ra những ưu tiên chính sách đặc biệt hướng tới nhau. Với Trung Quốc, trên quan điểm lợi ích chiến lược đánh giá Myanmar có vai trò quan trọng đặc biệt. Trong khi chính quyền Myanmar luôn duy trì Trung Quốc ở vị trí trung tâm trong hoạch định đối

ngoại, nhưng vẫn tìm cách đảm bảo những lợi ích cốt lõi của mình.

*Thứ hai*, chính sách của Trung Quốc đối với Myanmar trong những năm đầu thế kỷ XXI diễn ra trên nhiều lĩnh vực với các nội dung hợp tác quan trọng từ chính trị - ngoại giao đến kinh tế và an ninh - quân sự. Trong đó, quan hệ chính trị - ngoại giao và kinh tế được nhìn nhận như một công cụ chính thúc đẩy sự phát triển quan hệ hai nước. Đây không chỉ là yếu tố quan trọng giúp Trung Quốc và Myanmar tăng cường quan hệ, xây dựng lòng tin lẫn nhau mà còn là cơ sở để thúc đẩy các nội dung hợp tác khác cùng phát triển. An ninh - quân sự cũng là một nội dung quan trọng trong chính sách Myanmar của Trung Quốc từ sau Chiến tranh Lạnh, nhất là vào những năm đầu thế kỷ XXI. Myanmar là “chìa khóa” giúp Trung Quốc xâm nhập và tăng cường sự hiện diện quân sự ở Ấn Độ Dương, kiểm chế Ấn Độ, phá vỡ thế bao vây Trung Quốc cũng như ổn định tình hình biên giới. Những nội dung chủ yếu trong chính sách đối ngoại của Trung Quốc với Myanmar cho thấy mức độ phụ thuộc của Myanmar vào Trung Quốc cũng như những ảnh hưởng to lớn của Trung Quốc tại Myanmar trong những năm vừa qua. Myanmar luôn là nhân tố chiến lược của Trung Quốc và nước này sẽ không dễ dàng từ bỏ mọi lợi ích của mình ở Myanmar. Do vậy, Trung Quốc sẽ tiếp tục điều chỉnh chính sách đối ngoại trước một đất nước Myanmar đang thay đổi trong thế kỷ XXI.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Feng, Han (2006), “Chính sách “Láng giềng hòa thuận, láng giềng bình yên, láng giềng giàu có” của Trung Quốc”, Hồng Yến (dịch),

*Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội*, số 7 (283), tr. 46-51.

2. Phùng Thị Huệ (2010), "Trung Quốc trong khu vực: Vị thế và thách thức", *Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc*, số 2, tr. 3-11.

3. Trần Khánh (2012). "Cạnh tranh chiến lược của Trung Quốc, Mỹ và Ấn Độ ở Myanmar: Thực trạng và triển vọng", *Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế*, số 4, tr. 131-154.

4. Chu Công Phùng (chủ biên, 2011). *Myanmar - Lịch sử và hiện tại*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

5. Nguyễn Khánh Nguyễn Sơn (2016). *Chính sách của Trung Quốc đối với Myanmar từ sau Chiến tranh lạnh đến 2015*, Luận án Tiến sĩ ngành Quan hệ quốc tế, Học viện Ngoại giao, Hà Nội.

6. Chenyang, Li (2012), "China - Myanmar Comprehensive Strategic Cooperative Partnership: A Regional Threat?", *Journal of Current Southeast Asian Affairs*, Vol. 31, No. 1, GIGA German Institute of Global and Area Studies, Institute of Asian Studies and Hamburg University Press, Germany, p. 53-72.

7. Fan, Hongwei (2011), "China's "Look South": China - Myanmar Transport Corridor", *Ritsumeikan International Affairs*, Vol. 10, Kyoto, Japan, p. 43-65.

8. Ganesan, Narayanan (2018), "Bilateral Issues in Myanmar's Policy towards China", *Occasional Paper Series*, No. 38, Southeast Asian Studies, University of Freiburg, Germany, p. 1-19.

9. Geng, Lixin (2007), "Sino - Myanmar Relations: Analysis and Prospects", *Culture Mandala*, Vol. 7, Issue 2, Article 1, Centre for East-West Cultural and Economic Studies, p. 1-15.

10. Gupta, Ranjit (2013), "China, Myanmar and India: A Strategic Perspective". *Indian*

*Foreign Affairs Journal*, Vol. 8, No. 1, New Delhi, India, p. 80-92.

11. Hong, Zhao (2008), "China and India's Competitive Relations with Myanmar", *ICS Working Paper*, No. 2008-7, Institute of China Studies, University of Malaya, Kuala Lumpur, Malaysia, p. 1-15.

12. Horsey, Richard (2008), "The Dramatic Events of 2007 in Myanmar: Domestic and International Implications", in *Dictatorship, Disorder and Decline in Myanmar*, edited by Monique Skidmore, Trevor Wilson, ANU E Press, The Australian National University, Australia, p. 13-28.

13. Kudo, Toshihiro (2012), "China's Policy toward Myanmar: Challenges and Prospects", *The IDE-JETRO Web Site*, October, 2012, [https://www.ide.go.jp/English/Research/Region/Asia/201209\\_kudo.html](https://www.ide.go.jp/English/Research/Region/Asia/201209_kudo.html)

14. Myoe, Maung Aung (2007), "Sino Myanmar Economic Relations since 1988", *ARI Working Paper*, No. 86, Asia Research Institute, Singapore, p. 1-42.

15. Myoe, Maung Aung (2015), "Myanmar's China Policy since 2011: Determinants and Directions", *Journal of Current Southeast Asian Affairs*, Vol. 34, No. 2, GIGA German Institute of Global and Area Studies, Institute of Asian Studies and Hamburg University Press, Germany, p. 21-54.

16. Singh, Yogendra (2007), "India's Myanmar Policy: A Dilemma Between Realism and Idealism", *IPCS Special Report No. 37*, Institute of Peace and Conflict Studies, New Delhi, India, p. 1-5.

17. Sinha, Tuli (2009), "China - Myanmar Energy Engagements: Challenges and Opportunities for India", *IPCS Issue Brief*, No. 134, Institute of Peace and Conflict Studies, New Delhi, India, p. 1-4.